

Số: 78/2025/QĐST-DS

Hà N, ngày 19 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2025/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; N dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958; Trú tại: Thôn Lộc D, xã Thượng P, thành phố Hà N (Số CCCD: 0010xxxx7418, cấp ngày 08/12/2021 tại Cục cảnh sát).

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1953; Trú tại: Thôn Ba L, xã Thượng P, TP Hà N. (Số CCCD: 00115xxxx967, cấp ngày 23/12/2024).

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả khoản nợ 55.000.000 đồng theo giấy vay tiền ngày 18/10/2019. Nguyên đơn thừa nhận có cầm của bị đơn 15.000.000 đồng theo giấy biên nhận tiền ngày 03/7/2021 chưa trả. Tổng cộng nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền 40.000.000 đồng. Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả khoản tiền nào khác.

Bị đơn thừa nhận và đồng ý trả cho nguyên đơn khoản nợ 55.000.000 đồng theo giấy vay tiền ngày 18/10/2019. Bị đơn đề nghị đối trừ khoản tiền 15.000.000 đồng mà nguyên đơn vay theo giấy giấy biên nhận tiền ngày 03/7/2021. Tổng cộng bị đơn đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền 40.000.000 đồng, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

Hai bên nhất trí thỏa thuận bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền 40 triệu đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành, ngoài khoản tiền phải trả nêu trên, người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3/ Về án phí: Các đương sự đều là người cao tuổi, được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND TP Hà N;
- VKSND TP Hà N;
- VKSND khu vực 11 – Hà N;
- Phòng THADS khu vực 11 – Hà N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Trí Tuyền